

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP CƠ KHÍ AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 261/BC-CK

An Giang, ngày 24 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Cơ khí An Giang**
- Địa chỉ trụ sở chính: **số 839 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Đức, tỉnh An Giang**
- Điện thoại: 0296. 3854 161 Fax: 0296.3853 052 Email:
- Vốn điều lệ: **32.864.040.000 đồng**
- Mã chứng khoán: CKA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty CP Cơ khí An Giang không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định hiện hành.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																																																																
1	Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ-CK	09/5/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Điều 2. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024; kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Điều 3. Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Điều 4. Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau: 1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, 1.1. Một số chỉ tiêu theo BCTC riêng: <table><tr><th rowspan="2">STT</th><th rowspan="2">CÁC CHỈ TIÊU</th><th rowspan="2">ĐVT</th><th colspan="3">Năm 2024</th></tr><tr><th>Cty CKLX</th><th>Cty XD CĐAG</th><th>Cty CKAG</th></tr><tr><td>1</td><td>Doanh thu BH&CCDV</td><td>trđ</td><td>14.241</td><td>32.295</td><td>150.026</td></tr><tr><td>2</td><td>Lãi gộp&thu nhập khác</td><td>trđ</td><td>1.520</td><td>760</td><td>17.312</td></tr><tr><td>3</td><td>Doanh thu tài chính</td><td>trđ</td><td></td><td>128</td><td>23.265</td></tr><tr><td>4</td><td>Tổng chi phí quản lý</td><td>trđ</td><td>2.189</td><td>2.258</td><td>17.668</td></tr><tr><td>5</td><td>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</td><td>trđ</td><td>-669</td><td>-1.370</td><td>22.909</td></tr><tr><td>6</td><td>Lợi nhuận sau thuế TNDN</td><td>trđ</td><td>-</td><td>-</td><td>22.437</td></tr><tr><td>7</td><td>Phải nộp ngân sách</td><td>trđ</td><td>1.061</td><td>317</td><td>11.946</td></tr><tr><td>8</td><td>Tổng quỹ lương</td><td>trđ</td><td>1.783</td><td>1.274</td><td>12.850</td></tr><tr><td>9</td><td>Lao động bình quân 1 tháng</td><td>Người</td><td>20</td><td>17</td><td>141</td></tr><tr><td>10</td><td>Tiền lương bình quân 1 tháng</td><td>Trđ/ng/th</td><td>7,37</td><td>6,25</td><td>7,59</td></tr><tr><td rowspan="2">11</td><td>Vốn chủ sở hữu</td><td></td><td>3.785</td><td>8.469</td><td>124.437</td></tr><tr><td>Trong đó vốn góp chủ sở hữu</td><td>trđ</td><td>4.584</td><td>10.000</td><td>32.864</td></tr></table>	STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024			Cty CKLX	Cty XD CĐAG	Cty CKAG	1	Doanh thu BH&CCDV	trđ	14.241	32.295	150.026	2	Lãi gộp&thu nhập khác	trđ	1.520	760	17.312	3	Doanh thu tài chính	trđ		128	23.265	4	Tổng chi phí quản lý	trđ	2.189	2.258	17.668	5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	-669	-1.370	22.909	6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	-	-	22.437	7	Phải nộp ngân sách	trđ	1.061	317	11.946	8	Tổng quỹ lương	trđ	1.783	1.274	12.850	9	Lao động bình quân 1 tháng	Người	20	17	141	10	Tiền lương bình quân 1 tháng	Trđ/ng/th	7,37	6,25	7,59	11	Vốn chủ sở hữu		3.785	8.469	124.437	Trong đó vốn góp chủ sở hữu	trđ	4.584	10.000	32.864
STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024																																																																																
			Cty CKLX	Cty XD CĐAG	Cty CKAG																																																																														
1	Doanh thu BH&CCDV	trđ	14.241	32.295	150.026																																																																														
2	Lãi gộp&thu nhập khác	trđ	1.520	760	17.312																																																																														
3	Doanh thu tài chính	trđ		128	23.265																																																																														
4	Tổng chi phí quản lý	trđ	2.189	2.258	17.668																																																																														
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	-669	-1.370	22.909																																																																														
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	-	-	22.437																																																																														
7	Phải nộp ngân sách	trđ	1.061	317	11.946																																																																														
8	Tổng quỹ lương	trđ	1.783	1.274	12.850																																																																														
9	Lao động bình quân 1 tháng	Người	20	17	141																																																																														
10	Tiền lương bình quân 1 tháng	Trđ/ng/th	7,37	6,25	7,59																																																																														
11	Vốn chủ sở hữu		3.785	8.469	124.437																																																																														
	Trong đó vốn góp chủ sở hữu	trđ	4.584	10.000	32.864																																																																														

1.2. Một số chỉ tiêu theo BCTC hợp nhất:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2023	Năm 2024		Tỉ lệ (%) so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
			1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	trđ	294.341	222.000	219.957	99,08	74,73
	- Doanh thu hợp nhất	trđ	228.545	176.000	182.953	103,95	80,05
	- Doanh thu nội bộ	trđ	28.177	28.000	13.610	48,61	48,30
	- D.thu hoạt động tài chính	trđ	37.619	18.000	23.394	129,97	62,19
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	42.512	22.460	24.081	107,22	56,65
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	41.197	21.700	23.783	109,60	57,73
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	9.280	5.191	5.041	97,11	54,32
5	Phải nộp ngân sách	trđ	7.402	4.650	13.324	286,54	180,01
6	Tổng quỹ lương	trđ	18.530	22.220	15.907	71,59	85,84
7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	184	207	178	85,99	96,74
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	8,39	8,95	7,45	83,21	88,76

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch Năm 2025	Thực hiện Năm 2024	Tỉ lệ (%) KH.2024/ TH.2023
			1	2	3=1/2
1	Tổng doanh thu	trđ	230.000	219.957	104,57
	- Doanh thu hợp nhất	trđ	197.000	182.953	107,68
	- Doanh thu nội bộ	trđ	15.000	13.610	110,21
	- D.thu hoạt động tài chính	trđ	18.000	23.394	76,94
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	22.400	24.081	93,02
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	21.560	23.783	90,65
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	5.157	5.041	102,30
5	Phải nộp ngân sách	trđ	11.595	13.324	87,02
6	Tổng quỹ lương	trđ	18.090	15.907	113,72
7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	199	178	111,80
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	7,58	7,45	101,72

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 5. Thống nhất thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 và kế hoạch 2025

I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VĐL)	32.864.040.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	23.783.584.938
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	48.145.679.716
4	Phân phối lợi nhuận	39.209.936.235
	<i>a. Trích lập quỹ</i>	6.345.896.235
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (20% LNST năm 2024)	4.756.716.988
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	300.000.000
	- Bổ sung Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST năm 2024) do công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch	1.189.179.247
	- Bổ sung Quỹ thưởng Ban điều hành do công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch	100.000.000
	<i>b. Chia cổ tức bằng tiền mặt (100%/VĐL)</i>	32.864.040.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	32.719.328.419

II. Phương án chi trả cổ tức năm 2024

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2024 như sau:

1. Mức chi trả cổ tức năm 2024: 10.000 đồng/cổ phiếu.
2. Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.
3. Tổng số tiền chi trả cổ tức: 32.864.040.000 đồng.

4. Nguồn chi trả: Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán.

5. Tổ chức thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và chỉ đạo thực hiện việc chi trả.

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

- Về kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt có tỉ lệ là từ 50%/VĐL trở lên;
- Về trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi theo tỉ lệ 20% x Lợi nhuận sau thuế năm 2025;
- Về trích lập Quỹ Khen thưởng Ban điều hành 400.000.000 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 6. Thống nhất thông qua Quy chế và các Tờ trình sau:

TT	Tờ trình, Quy chế
1	Chương trình <u>Đại hội</u> (đính kèm)
2	Quy chế làm việc và cách thức biểu quyết tại Đại hội (đính kèm)
3	Tờ trình về việc thông qua danh sách Đoàn chủ tọa (đính kèm)
4	Tờ trình về việc thông qua danh sách Ban kiểm phiếu (đính kèm)
5	Tờ trình về việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (đính kèm)
6	Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá, lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (đính kèm)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 7. Điều khoản thi hành

Đại hội thống nhất giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% và có hiệu lực kể từ ngày 09/5/2025.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Trần Quân Anh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	24/4/2021; 06/5/2022	
2	Ông: Đồng Trọng Nghĩa	Thành viên HĐQT không điều hành	23/4/2019; 06/5/2022	
3	Ông: Trần Văn Thái	Thành viên HĐQT không điều hành	11/5/2017; 06/5/2022	
4	Ông: Lê Thanh Vân	Thành viên HĐQT - Giám đốc	11/5/2017; 06/5/2022	
5	Ông: Huỳnh Văn An	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc	06/5/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Quân Anh	5/5	100%	
2	Ông: Đồng Trọng Nghĩa	5/5	100%	
3	Ông: Trần Văn Thái	5/5	100%	
4	Ông: Lê Thanh Vân	5/5	100%	
5	Ông: Huỳnh Văn An	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát Giám đốc công ty và các cán bộ bộ phận quản lý khác trong điều hành thông qua việc đánh giá thực hiện các quy chế, quy định và kế hoạch SXKD tại các cuộc họp HĐQT. Định kỳ hàng quý, HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc lập báo cáo kết quả SXKD, kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những thuận lợi, khó khăn trong công tác điều hành.

Ban Giám đốc đã chủ động, tích cực trong công tác điều hành hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đảm bảo hiệu quả trong điều kiện chịu tác động lớn về biến động giá của chi phí đầu vào, biến động lớn về tiền thuê đất và cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị cùng ngành.

Các tờ trình và quyết định của Ban Giám đốc được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/NQ-CK	17/01/2025	Điều 1. Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Cơ khí An Giang với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể như sau: - Các Doanh nghiệp mà Công ty thực hiện ký kết hợp đồng giao dịch: Có danh sách kèm theo. - Đối tượng của hợp đồng, giao dịch mua bán: Xây lắp và thi công; Lắp đặt thiết bị; Cầu thép; Gia công sản phẩm cơ khí; Mạ kẽm; Tài sản, hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD). - Giá trị của từng hợp đồng, giao dịch: + Đối với các Doanh nghiệp là Công ty con: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 10.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười tỷ đồng</i>) + Đối với các Doanh nghiệp là Công ty liên kết, Cổ đông lớn và Doanh nghiệp của cổ đông lớn: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 2.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai tỷ đồng</i>) - Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng giao dịch: Từ ngày 17/01/2025 đến ngày 31/12/2025. - Tổng giá trị các hợp đồng giao dịch (kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên): Có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng</i>), chưa bao gồm thuế VAT. Nếu tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch trong thời hạn có hiệu lực nêu trên vượt quá hạn mức 35.000.000.000 đồng thì Ban Giám đốc Công ty phải trình lên Hội đồng quản trị xem xét phù hợp với Luật định. Điều 2. Giao/ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện: - Ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo các nội dung nêu tại Điều 1 đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được thống nhất trong Nghị quyết HĐQT số 312/NQ-CK ngày 24/10/2024. - Định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan.	100%

			Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	
2	Số: 02/NQ-CK	07/3/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC riêng và hợp nhất tự lập. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành phải có định hướng cụ thể cho hoạt động SXKD hai công ty con, báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong kỳ họp tiếp theo. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	100%
3	Số: 03/NQ-CK	07/3/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty với các nội dung như sau: 1. Thời gian, địa điểm Đại hội: - Thời gian: ngày 09 tháng 5 năm 2025. - Địa điểm: tại An Giang (địa điểm cụ thể sẽ được nêu trong Thư mời họp gửi đến các Cổ đông). 2. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông: ngày 11 tháng 4 năm 2025. 3. Nội dung họp Nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm một số nội dung cơ bản sau: 3.1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024; 3.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024; 3.4. Báo cáo tóm tắt BCTC năm 2024 đã được kiểm toán; 3.5. Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 3.6. Báo cáo kết quả chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và kế hoạch năm 2025; 3.7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; 3.8. Nội dung khác có liên quan.	100%



 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ AN GIANG

			Điều 3. Giao Ban tổ chức Đại hội chỉ đạo các tiểu ban có liên quan triển khai việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2025. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	
4	Số: 04/NQ-CK	10/4/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua số liệu Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2024 đã được kiểm toán của các đơn vị. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua số liệu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025 với Tổng doanh thu gồm doanh thu hoạt động SXKD hợp nhất, doanh thu nội bộ và doanh thu tài chính là 230.000 trđ; lợi nhuận trước thuế: 22.400 trđ. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này	100%
5	Số: 05/NQ-CK	10/4/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua các nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty (đính kèm) Điều 2. Hội đồng quản trị giao Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị in ấn tài liệu, gửi thư mời, scan các báo cáo lên Website Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang thi hành Nghị quyết này./.	100%
6	Số: 06/NQ-CK	29/4/2025	Điều 1. Thống nhất thông qua sửa đổi nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty với các nội dung như sau: - Nội dung 1: Bỏ Tờ trình v/v thông qua chủ trương thanh lý hàng tồn kho chậm luân chuyển và xóa nợ khó đòi tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên. - Nội dung 2: sửa nội dung Chương trình Đại hội và Nghị quyết Đại hội. Điều 2. Thống nhất thông qua ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị điều chỉnh bổ sung chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tùy theo tình hình thực tế và quy định của Pháp luật. Nội dung tại Điều 1 cập nhật vào tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.	100%

			Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.													
7	Số: 07/NQ-CK	8/5/2025	Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2025 của công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập và giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tăng cường giám sát tài chính hai công ty con, từng đơn vị có phương án thu hồi công nợ phải thu khách hàng, định kì họp báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Điều 3. Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tiếp tục làm việc với thanh tra Sở Nông nghiệp&Môi trường về việc sử dụng đất đai tại Công ty. Báo cáo ngay về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát khi có kết luận của Sở Nông nghiệp&Môi trường. Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.	100%												
8	Số: 08/NQ-CK	8/5/2025	Điều 1. Đồng ý, chấp thuận cho phép các nội dung sau: 1. Đồng ý giao cho ông Lê Thanh Vân – Giám đốc Công ty thực hiện các giao dịch tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Quân Đội Việt Nam – Chi nhánh An Giang cụ thể như sau: <table><tr><th>Loại hạn mức</th><th>Giá trị (VNĐ)</th><th>Bảng chữ</th></tr><tr><td>Hạn mức cho vay</td><td>15.000.000.000</td><td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td></tr><tr><td>Hạn mức Bảo lãnh</td><td>15.000.000.000</td><td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td></tr><tr><td>Xác nhận cung cấp tín dụng</td><td>15.000.000.000</td><td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td></tr></table> 2. Dùng các tài sản sau để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN An Giang cụ thể: - Loại tài sản đảm bảo: Hàng hóa, Khoản phải thu & quyền đòi nợ hình thành từ phương án sản xuất kinh doanh do MB tài trợ.	Loại hạn mức	Giá trị (VNĐ)	Bảng chữ	Hạn mức cho vay	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	Hạn mức Bảo lãnh	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	Xác nhận cung cấp tín dụng	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	
Loại hạn mức	Giá trị (VNĐ)	Bảng chữ														
Hạn mức cho vay	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
Hạn mức Bảo lãnh	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
Xác nhận cung cấp tín dụng	15.000.000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														



			Điều 2. Tổ chức thực hiện: - Giao cho Giám đốc Công ty, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện cho Công ty hoặc uỷ quyền cho Phó Giám đốc Công ty đại diện cho Công ty ký kết các Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Quân đội – CN An Giang đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được Hội đồng quản trị thông qua. - Khi vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng Giám đốc Công ty phải xây dựng phương án kinh doanh chi tiết, cụ thể, trong đó phải bảo đảm: Thu hồi vốn, khả năng thanh toán đầy đủ, đúng hạn; hạch toán chi phí đầy đủ và có hiệu quả kinh tế. - Định kỳ hàng quý, Ban điều hành phải có báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nội dung nêu trên. Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.	
--	--	--	--	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Quách Kim Long	Trưởng Ban kiểm soát	06/5/2022	Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
2	Nguyễn Thành Nghê	Thành viên Ban kiểm soát	06/5/2022	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
3	Nguyễn Đức Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	06/5/2022	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về công tác quản lý điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *không có*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Thanh Vân	16/12/1964	Kỹ sư Cơ khí, ngành Đúc nhiệt luyện	01/12/2021
2	Huỳnh Văn An	27/05/1972	Kỹ sư cơ khí	01/4/2019

V. Kế toán trưởng/Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Người phụ trách quản trị Công ty

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phan Thị Ngọc Lan Thanh	12/1/1981	Cử nhân kế toán	31/5/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Quân Anh		Chủ tịch HĐQT			24/4/2021, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT	

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Quách Kim Long	3/3	100%	100%	
2	Nguyễn Thành Nghè	3/3	100%	100%	
3	Nguyễn Đức Hiền	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và Giám đốc các Công ty con tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho BDH.

Các thành viên HĐQT không có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

Ban điều hành đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT để chỉ đạo các phòng ban chủ động trong công việc; áp dụng các biện pháp để tăng doanh thu, tiết giảm chi phí và kiểm soát chặt chẽ tiêu thụ nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất.

Ban điều hành tích cực thu hồi công nợ, giảm lãi vay ngân hàng và giảm áp lực về dòng tiền trả nợ.

Đánh giá chung, Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như đề xuất với HĐQT các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Ban điều hành đã ban hành các Quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban điều hành cũng như các bộ phận quản lý không có những hành vi lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất các nội dung với Hội đồng quản trị trong các cuộc họp, phối hợp với Ban Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định.

2	Đồng Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT			22/5/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT	
3	Trần Văn Thái		Thành viên HĐQT			09/06/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT	
4	Lê Thanh Vân		Thành viên HĐQT - Giám đốc			09/6/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT&Giám đốc 01/12/2021	
5	Huỳnh Văn An		Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc			06/5/2022		Được bầu làm thành viên HĐQT-Phó Giám đốc	
6	Phan Thị Ngọc Lan Thanh		Kế toán trưởng			31/5/2023		Được bầu làm Kế toán trưởng	
7	Quách Kim Long		Trưởng Ban kiểm soát			25/4/2015; bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát	
8	Nguyễn Thành Nghê		Thành viên Ban Kiểm soát			06/10/2020; 06/5/2022		Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát	
9	Nguyễn Đức Hiền		Thành viên Ban Kiểm soát			06/5/2022		Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát	
10	Lâm Quốc Bình					31/5/2023		Chủ tịch Cty Cơ khí Long Xuyên	
11	Tạ Hán Beo					01/11/2023		Chủ tịch Cty Xây Dựng Cầu đường An Giang	

12	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Công ty con
13	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên							Công ty con
14	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Công ty liên kết

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (tổng giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2025: 5.975.258.015 đồng)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế GTGT	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Long Xuyên, tỉnh An Giang	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	961.855.539	CKAG mua hàng
2	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Đức, tỉnh An Giang	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	1.156.593.518	CKAG mua hàng
3	Cty TNHH MTV Động Cơ&Máy nông Nghiệp Miền Nam	Công ty con của cổ đông lớn	3601330939	Khu phố 1, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	191.940.000	CKAG mua hàng

4	Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp	Công ty con của cổ đông lớn	0500236405	Số 4 Chu Văn An, Hà Đông, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	91.794.978	CKAG mua hàng
5	Công ty TNHH Liên doanh ANTRACO	Công ty liên kết	1600175162	ấp Rò Leng, xã Tri Tôn, tỉnh An Giang	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	2.500.000.000	CKAG ứng tiền
6	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Long Xuyên, tỉnh An Giang	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	384.924.889	CKAG bán hàng
7	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Đức, tỉnh An Giang	6 tháng đầu năm 2025	Số: 01/NQ-CK ngày 17/01/2025	688.149.091	CKAG bán hàng

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Quân Anh		Chủ tịch HĐQT					
	Trần Quân Bảo							Bố đẻ
	Lã Thị Vang							Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Kích							Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Thanh Hương							Vợ
	Trần Phương Anh							Con đẻ
	Trần Minh Anh							Con đẻ
	Trần Quỳnh Chi							Chị gái

	Nguyễn Hoàng Thanh							Anh rể
	Trần Quỳnh Mai							Em gái
	Lê Công Huân							Em rể
	Cty CP Cơ Khí Vinh							- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Quân Anh- Chủ tịch HĐQT
2	Đổng Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT					
	Vũ Thị Kim Minh							Vợ
	Đổng Vũ Minh Thư							Con ruột
	Đổng Vũ Trọng Nguyên							Con ruột
	Hồ Sĩ Bảo Ngân							Con rể

TRANG 6

	CN Tổng Công ty Máy động lực và Máy NN Việt Nam CTCP-Nhà Máy Đức							Tổ chức có liên quan đến ông Đồng Trọng Nghĩa-Giám đốc
	Công Ty CP NAKYCO							Tổ chức có liên quan đến ông Đồng Trọng Nghĩa-Thành viên HĐQT
3	Lê Thanh Vân		Thành viên HĐQT -Giám đốc Công ty			103.143 cổ phần	3,14%/VĐL	
	Huỳnh Bích Phượng							Vợ
	Lê Huỳnh Thanh Phi							Con ruột
	Lê Huỳnh Nhật Lan							Con ruột
	Lê Thị Thanh Thủy							Chị ruột
	Lê Thị Thanh Xuân							Chị ruột
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến ông Lê Thanh Vân- Phó Chủ tịch HĐQT

4	Trần Văn Thái		Thành viên HĐQT			58.275 cổ phần	1,77%/VĐL	
	Nguyễn Thị Thu Trang							Vợ
	Trần Huy Thông							Con ruột
	Trần Văn Thy							Con ruột
	Nguyễn Trần Trung Nguyên							Con rể
	Võ Thị Loan Nga							Mẹ vợ
	Trần Văn Đông							Anh ruột
	Nguyễn Thị Đức							Chị dâu
	Trần Văn Cung							Anh ruột
	Nguyễn Thị Bé							Chị dâu



	Trần Văn Bình							Em ruột
	Bùi Thị Kim Nguyệt							Em dâu
5	Huỳnh Văn An		Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc			53.198 cổ phần	1,62%/VĐL	
	Huỳnh Văn Bé							Cha ruột
	Trần Thị Em							Mẹ ruột
	Lê Thị Minh							Vợ
	Huỳnh Lê Nam							Con ruột
	Huỳnh Lê Việt Ý							Con ruột
	Huỳnh Thị Phận							Em ruột
	Trương Trọng Thủy							Em rể

	Huỳnh Thị Thảo						Em ruột
	Võ Văn Mẫn						Em rể
	Huỳnh Thị Phú						Em ruột
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO						Người có liên quan đến ông Huỳnh Văn An- Thành viên HĐQT
6	Phan Thị Ngọc Lan Thanh		Kế toán trưởng kiêm Người phụ trách quản trị Cty				
	Trần Văn Kỳ Trân						Chồng
	Trần Hoàn Ngọc Tâm						Con ruột
	Phan Đình Quát						Anh ruột
	Nguyễn Thị Bích Thủy						Chị dâu
	Phan Thị Minh Ngọc						Chị ruột

	Phan Trường Tứ Hải							Anh rể
	Phan Thị Ngọc Thái Thanh							Em ruột
	Vũ Minh Châu							Em rể
	Trần Văn Tư							Ba chồng
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- Thành viên BKS
	Công ty CP Viên Châu Sơn							Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- Thành viên BKS
	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- kiểm soát viên
7	Quách Kim Long		Trưởng ban Ban kiểm soát			18.354 cổ phần	0,56%/VĐL	
	Nguyễn Thị Bé Sáu							Vợ

	Quách Nguyễn Thông							Con ruột
	Quách Minh Thông							Con ruột
	Quách Lê Phong							Cháu ruột
	Lê Thị Huệ Lài							Con dâu
	Lý Thị Bích Thủy							Con dâu
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến Ông Quách Kim Long-Giám đốc Công ty
8	Nguyễn Thành Nghê		Thành viên BKS					
	Nguyễn Văn Vện							Cha ruột
	Đoàn Thị Hồng Đào							Mẹ ruột
	Nguyễn Thành Hoài							Em ruột

300
GT
P
KH
JIAN
TÊN

	Nguyễn Thị Hồng Điệp							Em ruột
	Trần Thị Mỹ Ngọc							Vợ
	Nguyễn Khôi Nguyên							Con ruột
	Liên Thị Hiền							Mẹ vợ
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Thành Nghê-Phó Giám đốc
	Công ty CP Viên Châu Sơn							Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Thành Nghê-Giám đốc
9	Nguyễn Đức Hiền		Thành viên BKS			160 cổ phần	0,005%/VĐL	
	Ngô Thị Kiều Dung					5.000 cổ phần	0,152%/VĐL	Vợ
	Nguyễn Phúc Toàn							Con ruột
	Nguyễn Kim Hường							Chị ruột

	Lâm Thị Mỹ Linh						Em ruột
	Vũ Việt Huy						Em rể
	Lâm Quốc Tuấn						Em ruột
	Phan Từ Kim Yến						Em dâu
	Lâm Quốc Thái						Em ruột
	Nguyễn Thị Vân Phi						Em dâu
	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên						Tổ chức có liên quan Ông Lâm Quốc Bình-Chủ tịch Cty
11	Tạ Hán Beo		Chủ tịch Cty TNHH MTV Xây Dựng Cầu Đường An Giang			9 cổ phần	0,000%/VĐL
	Tạ Quảng Pheo						Cha ruột
	Lương Huệ Mai						Mẹ ruột
	Nguyễn Thị Bích Phượng						Vợ
	Tạ Hán Báo						Em ruột

	Trần Văn Kha							Anh rể
	Nguyễn Kim Hậu							Em ruột
	Đào Thị Quang							Mẹ vợ
10	Lâm Quốc Bình		Chủ tịch Cty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên			5.000 cổ phần	0,152%/VĐL	
	Lâm Văn Minh							Cha ruột
	Trần Thị Đức							Mẹ ruột
	Huỳnh Văn Bồ							Cha vợ
	Huỳnh Thị Hồng							Vợ
	Lâm Khánh Trình							Con ruột
	Lâm Quốc Trình							Con ruột

	Trương Nhật Hoàng yến Phương							Em dâu
	Tạ Thu Hà							Em ruột
	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Tổ chức có liên quan Ông Tạ Hán Beo-Chủ tịch Cty
12	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang							Công ty con
13	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên							Công ty con
14	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO							Công ty liên kết

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Ban công bố thông tin
- Lưu: HĐQT, BKS, P.TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRẦN QUÂN ANH